

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Bản án số: 20/2024/HSST

Ngày: 31-01-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN-TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Hiệp Hưng

2. Bà Võ Thị Thương

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Văn Phương Nhi là Thư ký của Tòa án nhân dân Tp. Quy Nhơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn tham gia phiên tòa:
Bà Mai Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2024/HSST ngày 02/01/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2024/QĐXXST-HS ngày 18/01/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Ngô Văn C (Thường gọi: X), giới tính: Nam; sinh năm 1978 tại thành phố Q, tỉnh B; Nơi ĐKNKTT: Tổ 5, khu phố 2, phường M, thành phố Q, tỉnh B; Chỗ ở: 32 Đường G, phường V, thành phố Q, tỉnh B; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 0/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Ngô X (đã chết) và bà: Huỳnh Thị Y (đã chết); Vợ: Võ Thị Thu Z, sinh năm 1981; Con có 01 người sinh năm 1998; Tiền án: Ngày 14/9/2021, bị Tòa án nhân thành phố Quy Nhơn xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 15/3/2022; Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/10/2023 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an Tp. Quy Nhơn; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Ông Cao Văn P, sinh năm 1959; Nơi cư trú: 221 Đường J, phường Đ, thành phố Q, tỉnh B. Vắng mặt

- Người làm chứng:

1. Ông Đặng Đức T, sinh năm 1976; Nơi cư trú: 209 Đường J, thành phố Q, tỉnh B. Vắng mặt

2. Anh Lê Thành Đ, sinh năm 2004; Nơi cư trú: 18 đường R, phường I, thành phố Q, tỉnh B. Vắng mặt

3. Chị Nghiêm Thị Hoa P2, sinh năm 1981; Nơi cư trú: 32A Đường G, phường V, thành phố Q, tỉnh B. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên sáng ngày 17/8/2023, Ngô Văn C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát số 77H6-7241 (xe mượn của chị Nghiêm Thị Hoa P2) đi dạo trên các tuyến đường của thành phố Quy Nhơn, tìm tài sản để chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu xài. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, khi đi qua nhà ông Cao Văn P ở địa chỉ 221 Đường J, phường Đ, thành phố Q phát hiện trước cửa nhà ông P treo chiếc lồng tre bên trong có 01 con chim chào mào, C để xe nổ máy dựng bên đường rồi đi đến trước nhà ông P, lén lút lấy trộm 01 lồng chim bên trong có 01 con chim chào mào đem ra xe mô tô để tẩu thoát. Lúc này, ông P phát hiện nên đuổi theo C, nắm vào đuôi xe và đạp xe làm C té ngã, lồng chim rơi xuống đường khiến cho cửa lồng chim bị bung ra làm con chim bay mất. Sau đó, C bị ông P và người dân bắt giữ, báo cáo sự việc đến công an phường Đống Đa.

Ngày 25/9/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Tp. Quy Nhơn có kết luận số 104 kết luận:

- Con chim chào mào có lông màu xám đen, má chim lông màu đỏ, vòm cổ lông màu trắng, kích thước từ đầu mào đến đuôi khoảng 18 cm, chim bồi đầu mùa hai, chim Quảng, loại mào lân, tại thời điểm chiếm đoạt vào ngày 17/8/2023 có giá trị là 1.800.000 đồng.

- Chiếc lồng chim hình hộp chữ nhật làm bằng nan tre, đế gỗ, dài 38 cm, rộng 38 cm, cao 40 cm, đã qua sử dụng tại thời điểm bị chiếm đoạt vào ngày 17/8/2023 có giá trị là 650.000 đồng.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tp. Quy Nhơn, Ngô Văn C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quy Nhơn đã tạm giữ và trả lại 01 xe mô tô kiểu dáng Wave màu xanh – đen, số khung RMPWCH2MP6A01****, số máy VMPC0512FMHA0001****, biển kiểm soát 77H6-****, đã qua sử dụng cho chị Nghiêm Thị Hoa P; 01 lồng chim hình hộp chữ nhật làm bằng nan tre, đế gỗ, dài 38 cm, rộng 38 cm, cao 40 cm đã qua sử dụng cho ông Cao Văn P.

Về trách nhiệm dân sự: ông Cao Văn P đã nhận lại lồng chim và được bồi thường số tiền 1.800.000 đồng, ông P không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKSQN ngày 31/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn truy tố: Bị cáo Ngô Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Ngô Văn C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Ngô Văn C theo Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Văn C từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: ông Cao Văn P đã nhận lại lồng chim và được bồi thường số tiền 1.800.000 đồng, ông P không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo Ngô Văn C thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo Ngô Văn C xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo; bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Do cần tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo Ngô Văn C đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác để đem bán lấy tiền, vào khoảng 10 giờ ngày 17/8/2023, tại trước số nhà 221 Đường J, phường Đ, thành phố Quy Nhơn, bị cáo Ngô Văn C đã có hành vi lén lút chiếm 01 lồng chim trị giá 650.000 đồng và 01 con chim chào mào trị giá 1.800.000 đồng, tổng trị giá 2.450.000 đồng của ông Cao Văn P.

Bị cáo có đầy đủ sức khỏe, năng lực để nhận thức và điều khiển hành vi của mình nên phải biết trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do tham lam, xem thường pháp luật, đã lợi dụng sự sơ hở của bị hại trong việc quản lý tài sản, lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại có tổng trị giá 2.450.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn truy tố bị cáo Ngô Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương nên cần phải xử phạt nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:

4.1 Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

4.2 Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo bị đưa ra xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích tiếp tục phạm tội do lỗi cố ý nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng “Tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

4.3 Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đã bồi thường cho bị hại số tiền 1.800.000 đồng để khắc phục hậu quả, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo an tâm cải tạo tốt.

[5] Về trách nhiệm dân sự: ông Cao Văn P đã nhận lại lồng chim và được bồi thường số tiền 1.800.000 đồng, ông P không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[8] Về vấn đề khác:

Đối với chị Nghiêm Thị Hoa P2 là chủ sở hữu xe mô tô biển kiểm soát số 77H6-7241, chị P2 cho bị cáo Ngô Văn C mượn để làm phương tiện đi lại, tuy nhiên sau đó bị cáo Công sử dụng làm phương tiện để đi trộm cắp tài sản. Chị P2 không biết bị cáo sử dụng xe này để đi trộm cắp tài sản nên chị Nghiêm Thị Hoa P2 không đồng phạm với bị cáo Ngô Văn C về tội “Trộm cắp tài sản”.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngô Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Ngô Văn C 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/10/2023
3. Về án phí: Bị cáo Ngô Văn C phải chịu 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.
4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Diễm